

**Viết về một trận đánh để đời và cũng để vinh danh và cảm ơn Giang Đoàn 22 Xung Phong đã xả thân cứu bạn.**

Năm 1964, tiểu đoàn 52 Biệt Động Quân được Quân đoàn 3 tăng phái cho Sư đoàn 25 Bộ Binh. Tôi xin lược qua thành phần chỉ huy của Tiểu Đoàn, Vị Tiểu-đoàn-Trưởng là Đại-Úy Nguyên. Đ/Đ1 dưới quyền chỉ huy của Trung-Úy Tha; Đ/Đ2 của Trung-Úy Ân, cả hai vị này đều thuộc khóa 18 Đà Lạt; Đ/Đ3 của Trung-Úy Thúy, khóa 13 Thủ Đức; còn người viết bài này là đại-đội-trưởng Đ/Đ4, khóa 12 Thủ Đức.

Tiểu Đoàn được lệnh đóng quân tại Lương Hòa thuộc mật khu Lý-văn-Mạnh. Lương Hòa là một xóm đạo, được chia làm hai: LH thượng và LH hạ. Dân chúng phần lớn theo đạo Công Giáo và chuyên về trồng Thơm (dứa). Đ/Úy TĐT cũng theo đạo, nên Tiểu Đoàn rất được sự thương yêu của dân chúng và của Đức Cha sở tại.

Một ngày đẹp trời của tháng 12 năm 1964, Tiểu Đoàn được Giang Đoàn 22 XP chở qua sông. Đại đội 4 được chở đi trước để chiếm đầu cầu và giữ bãi ủi cho những đợt đổ quân kế tiếp. Tiếp theo là đại đội 1 và Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn. Đến phiên là Đại đội 2, và sau chót là đại đội 3.

Tiểu đoàn được chia làm 2 cánh quân, cánh A do Đại Úy Tiểu đoàn Trưởng chỉ huy Đ/Đ1 và Đ/Đ2, cánh này di chuyển cách bờ sông 1 km. Còn cánh B gồm có Đ/Đ3 và Đ/Đ4 cánh này đi cặp bờ sông để giữ sườn bên phải của cánh A.

Đúng 7 giờ, Tiểu Đoàn vượt tuyến xuất phát, tiến chiếm các mục tiêu ấn định. Sau khi xuất phát được 20 phút thì cánh B bắt đầu chạm địch. Tôi và Tr/Úy Thúy đã liên lạc hàng ngang rất chặt chẽ, và chúng tôi liền dùng chiến thuật ‘tốc chiến tốc thắng’ của binh chủng để hóa giải, ngay lần chạm súng đầu tiên chúng tôi đã hạ 3 ‘vịt con’ (VC) tịch thu vũ khí cá nhân. Đ/Úy Nguyên gọi máy khen ngợi và truyền lệnh cho tụi tôi cố gắng tiến tới mục tiêu đã định, với sự cẩn thận tối-đa để tránh thiệt hại cho đơn vị. Cánh B bị chạm địch liên tục tuy không nặng, nhưng cản trở bước tiến của chúng tôi. Tới trưa, cánh B đã tổng kết hạ hơn 10 tên địch, và tịch thu 9 vũ khí cá nhân + 1 trung liên. Cánh A không đụng và tiến quân từ từ, để giữ hông bên trái của cánh B.

Quá xế trưa, cánh B tiến tới một con sông, bề ngang độ 15 mét, có một cây cầu khỉ bắc ngang. hai đại đội căng hàng ngang chiếm bờ sông. Đại đội 3 và 4 phái hai lính khinh-binh tìm cách vượt sông để làm đầu cầu. Các khinh-binh này không thể dùng cầu, mà phải lội sông, nhưng họ mới bước xuống bờ sông thì đã bị hỏa-lực rất mạnh của bọn vịt con đón ngã (tử thương). Chúng tôi ước tính với hỏa lực đó thì đối phương, ít nhất cũng cỡ tiểu đoàn. Từ giờ phút đó, cánh A bắt đầu chạm địch và bị pháo nặng, BCH Tiểu Đoàn và đại đội 1 gặp tổn thất nặng, trong khi cánh B tụi tôi bị cầm chân tại chỗ. Bọn vịt con (Việt cộng) rất khôn ngoan, tụi nó tấn công mạnh và cố tràn ngập bộ chỉ huy. Cánh B tìm mọi cách để tới tăng cường cho cánh A nhưng không thể rút ra được, mỗi lần cố rời khỏi bờ sông là cánh B lại bị tổn thất thêm, vì ngay tại bờ sông có con rạch khá sâu, có thể làm chỗ ẩn nấp.

Sau một hồi quần thảo, cánh A bị tràn ngập. Đại Úy Nguyên liền ra lệnh cho cánh A “zulu” ra phía bờ sông để gặp với cánh B. Riêng vị Tiểu Đoàn Trưởng này đã hy-sinh nằm lại cản hậu, để các đứa con của mình rút lui an toàn tính mạng. Đại Úy Nguyên và Trung Úy Tha, hai vị này đã đền nợ nước. Cánh A rút tới đâu, thì bọn vịt con cứ theo bèn gót hầu tiêu diệt bọn tôi vừa tránh được phi pháo của ta, tập kích chúng. Cánh A rút lui nguy nan vừa tác chiến, bị hy sinh khá nhiều. Sau đó cánh B cũng phải tìm cách rút theo, vừa để yểm trợ cho cánh A, vừa cùng cánh A phối hợp để tìm cách phản công hay phòng thủ.

Cái không may cho Biệt Động Quân là bọn vịt con lấy được một máy Không Lực (máy liên lạc với Không Quân và Pháo Binh). Chúng dùng máy này, lừa Không Quân oanh kích ngay bờ sông và gài Pháo Binh tác xạ ngay tọa độ của BĐQ đang chiếm giữ. Đích thân tôi phải bấm nút Combinet của máy truyền tin riêng, để tụi nó không xử dụng gian kế được. Sau đó tôi phải dùng máy nội bộ, yêu cầu đổi tần số Không Lực khác, để liên lạc nhau với hai đơn vị yểm trợ nói trên. Thêm một điểm may mắn nữa cho tôi, là trên chiếc trực thăng chỉ huy còn có vị phụ tá của anh

tôi, tại phòng 3 Sư Đoàn đang theo dõi sát trận chiến, cho nên ông ta nhận ra tiếng nói của tôi, và kể từ giây phút đó, ông ấy chỉ theo lời yêu cầu của riêng tôi mà thôi.

Sau khi liên lạc, BCH Sư Đoàn đã cho 5 phi tuần Phản Lực đến. Tôi xin thả bom cách bờ sông 150 mét để cản bước tiến của tụi đặc công trình sát địch, đang bám sát. Sau 5 phi tuần Phản Lực, liền có đoàn Cobra đến tác xạ bằng hỏa-tiền. Địch thấy bom và hỏa tiễn thì tụi cộng con lại càng cố bám sát tụi tôi hơn, để né tránh phi pháo. Tình hình trở nên tồi tệ và nguy ngập ghê. Chúng tôi đã ra tới bờ sông và không còn con đường nào rút lui, cho nên bằng mọi cách phải chiến đấu, với hy vọng Sư Đoàn sẽ đem đơn vị tiếp-cứu.

Biệt Động Quân đang trong cơn thất vọng thì được vị cứu tinh xuất hiện, bằng từng tràng đạn đại liên 30 và 50 ...bay ngang đầu, bay đến chỗ tụi cộng con đang chiếm đóng ... hàng tràng tiếng nổ "long trời" của súng cối 81 ly, chặn ngang trước mắt chúng tôi, đã cản được bước tiến của bọn Cộng phỉ ác ôn. Tất cả chúng tôi cũng quay đầu lại để thấy đàn Kinh Ngư đang lội tới chỗ chúng tôi. Đàn Kinh Ngư này đến có mặt, với một hỏa lực hữu-hiệu kinh người. Hỏa lực đó đã đè bẹp sự điên cuồng của cộng quân, làm bọn chúng không tiến lên nữa. Kết quả rất tốt đẹp, đoàn Kinh Ngư đã ủi bãi để rước chúng tôi an toàn tính mạng. Biệt Động Quân đã được Hải Đoàn 22 Xung Phong xả thân cứu nguy, trong giờ phút hiểm nghèo nhất.

Giờ đây trên đất lạ xứ người và đã hơn 35 năm qua đi, tôi vẫn còn nghĩ đến Hải Đoàn 22 Xung Phong. Xin gửi đến các bạn lời cảm ơn chân thành. Hy vọng một ngày nào đó, tôi sẽ được gặp lại những người bạn cùng chiến tuyến, trên mảnh đất tạm dung này, để chúng ta cùng kể lại những kỷ niệm khó quên trong đời quân ngũ.

**Nguyễn Sỹ Anh**